

● 92. LUYỆN TẬP

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Củng cố về đọc, viết các số có bốn chữ số (mỗi chữ số đều khác 0).
- Tiếp tục nhận biết thứ tự của các số có bốn chữ số trong từng dãy số.
- Làm quen bước đầu với các số tròn nghìn (từ 1000 đến 9000).

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

GV tổ chức, hướng dẫn HS tự làm các bài tập rồi chữa bài.

Bài 1 : Cho HS tự đọc rồi tự viết số (có bốn chữ số) theo mẫu. Khi viết xong, nên cho HS nhìn vào số mà đọc số.

Bài 2 : HS tự làm rồi chữa bài (tương tự bài 1). Lưu ý HS đọc đúng quy định với các trường hợp chữ số hàng đơn vị là 1, 4, 5.

Bài 3 : Cho HS nêu cách làm bài rồi làm bài và chữa bài.

Kết quả là :

- a) 8650 ; 8651 ; 8652 ; 8653 ; 8654 ; 8655 ; 8656.
- b) 3120 ; 3121 ; 3122 ; 3123 ; 3124 ; 3125 ; 3126.
- c) 6494 ; 6495 ; 6496 ; 6497 ; 6498 ; 6499 ; 6500.

165

Chú ý : – Có thể cho HS nêu nhận xét, trong các dãy số này, mỗi số đều bằng số liền trước nó thêm 1 rồi làm bài.

– Ở dãy số c) từ 6499 đến 6500 có thể cho HS nhận xét, chẳng hạn 499 thêm 1 thành 500, vậy 6499 thêm 1 thành 6500.

Bài 4 : Cho HS tự làm rồi chữa bài. Nên cho HS chỉ vào từng vạch trên tia số và đọc lần lượt :

0 ; 1000 ; 2000 ; 3000 ; 4000 ; 5000 ; 6000 ; 7000 ; 8000 ; 9000.